

Số: /KH-UBND Lai Châu, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg, ngày 20 tháng 2 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện; cụ thể hóa nội dung và nhiệm vụ trọng tâm của Đề án đảm bảo sự thống nhất, tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu của Đề án.

- Nâng cao vai trò của Hội Nông dân các cấp trong tỉnh tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; thu hút, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

##### 2. Yêu cầu

Phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nông dân các cấp trong tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Kế hoạch; kết nối các nguồn lực, hỗ trợ duy trì, phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập trên địa bàn tỉnh.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp của Hội Nông dân các cấp trong tỉnh; khơi dậy tinh thần hợp tác, khởi nghiệp, sáng tạo của hội viên, nông dân; thu hút hội viên, nông dân, cá nhân và tổ chức tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### 2.1. Đến năm 2025

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập trên 03 hợp tác xã, trên 10 tổ hợp tác trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động cho 100% hợp tác xã nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đã được thành lập.

- Thu hút thêm trên 200 số hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ trên 10% số chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp.

- Phân đầu trên 30% số hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; trên 50% số hợp tác xã nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp thực hiện công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế tập thể; 70% số cán bộ chủ chốt hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

### 2.2. Đến năm 2030

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới ít nhất từ 10 hợp tác xã, 40 tổ hợp tác trong nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho trên 15 hợp tác xã nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đã thành lập.

- Thu hút trên 1.200 số hộ hội viên nông dân tham gia các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ trên 15% số chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp phát triển thành hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp.

- Phân đầu trên 50% số hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; trên 70% số hợp tác xã nông nghiệp được hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp thực hiện công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế tập thể; 90% số cán bộ chủ chốt hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

### **III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

**1. Phạm vi thực hiện:** Trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

**2. Đối tượng**

- Tổ hợp tác, hợp tác xã trong nông nghiệp do Hội Nông dân các cấp trong tỉnh vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; người quản lý, điều hành và các thành viên, hội viên nông dân tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã trong nông nghiệp.

- Hội viên, nông dân có nhu cầu tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Cán bộ Hội Nông dân các cấp, các tổ chức và cá nhân có liên quan.

**3. Thời gian thực hiện:** Đến năm 2030.

### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

**1. Thông tin, tuyên truyền, vận động, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp**

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể trong nông nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, diễn đàn chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông dân về hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp thông qua sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ của nông dân.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; phát huy vai trò các cơ quan truyền thông của Hội Nông dân trong tuyên truyền về kinh tế tập thể trong nông nghiệp; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp hoạt động hiệu quả, các tấm gương, điển hình tiên tiến về hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục về kết quả, hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập trên các phương tiện truyền thông của Hội.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tập trung, tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật để phát triển kinh tế tập thể, tổ chức sản xuất quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hình thành các vùng nguyên liệu lớn phục vụ chế biến và xuất khẩu.

- Phát động phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp”; tổ chức tôn vinh, khen thưởng, tổng kết, nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể trong nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.

## **2. củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập**

- Rà soát kết quả hoạt động, đề xuất các giải pháp cụ thể hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp.

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp và thành viên.

- Hỗ trợ nâng cao số lượng và chất lượng các dịch vụ đối với tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm gắn với chuỗi giá trị sản phẩm chủ lực, phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Hướng dẫn, hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ sản phẩm.

## **3. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập, phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, mở rộng đối tượng tham gia**

- Tư vấn hỗ trợ sáng lập viên trong thành lập mới, mở rộng đối tượng thành viên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp.

- Khuyến khích, vận động, hướng dẫn các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc làm nòng cốt, hạt nhân thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp.

- Phát triển chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp thành tổ hợp tác, hợp tác xã; đẩy mạnh thành lập chi Hội Nông dân, tổ Hội Nông dân trong hợp tác xã nông nghiệp.

- Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất kinh doanh, thành lập doanh nghiệp trong hợp tác xã, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm phát triển sản xuất; hình thành mạng lưới tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Hỗ trợ vốn, tín dụng đối với các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác và hợp tác xã nông nghiệp.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

#### **4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ**

- Tổ chức, phối hợp với các cơ quan liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trở thành giám đốc hợp tác xã nông nghiệp.

- Tăng cường kỹ năng, nghiệp vụ trong chuyển đổi số đối với tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp; chuyển giao khoa học, công nghệ cho hội viên, nông dân là thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

#### **5. Nâng cao chất lượng các hoạt động tham gia hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của Hội Nông dân các cấp**

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể các kiến thức, kỹ năng về tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế tập thể, quy định pháp luật về kinh tế tập thể, hợp tác xã.

- Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Trung tâm thuộc tổ chức Hội trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội, chuyển giao các mô hình hợp tác, liên kết sản xuất, kinh doanh cho tổ hợp tác, hợp tác xã và đào tạo, bồi dưỡng nghề cho hội viên, nông dân là thành viên hợp tác xã nông nghiệp.

#### **6. Tăng cường hợp tác về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã**

- Phát huy vai trò là thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp để tổ chức các sự kiện, xúc tiến thương mại, quảng bá, kết nối, hỗ trợ xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp; đào tạo, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, nâng cao trình độ cho các thành viên; vận động, thu hút các nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

- Tổ chức tham quan, học tập, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; chủ động nghiên cứu mô hình hợp tác tiên tiến để định hướng phát triển, hỗ trợ phát triển các hợp tác xã nông nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đã được phê duyệt; huy động từ các tổ chức và các nguồn vốn hợp pháp khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hội Nông dân tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch theo từng giai đoạn và hàng năm; giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đề xuất giải pháp thực hiện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Hội Nông dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; giám sát việc thực hiện phù hợp với đặc thù của từng địa phương.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện hằng năm gửi các đơn vị có liên quan thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí nguồn vốn ngân sách thực hiện theo quy định.

### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Trên cơ sở đề nghị của Hội Nông dân tỉnh và các đơn vị có liên quan, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ vốn ngân sách tỉnh để thực hiện Đề án vào kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

### **3. Sở Tài chính**

Hằng năm, trên cơ sở đề xuất của Hội Nông dân tỉnh và các đơn vị có liên quan tổng hợp, cân đối trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên theo khả năng cân đối ngân sách địa phương, hoặc tham mưu lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn để thực hiện Kế hoạch này.

### **4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số hoạt động của Kế hoạch theo lĩnh vực của ngành; lồng ghép các hoạt động theo lĩnh vực của ngành và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp và thành viên; tổ chức các diễn đàn, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm hoạt động của tổ chức kinh tế tập thể trong nông nghiệp.

### **5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh lồng ghép thực hiện các hoạt động của Đề án theo lĩnh vực của ngành và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện các hoạt động của Đề án lồng ghép trong chương trình chuyển đổi số quốc gia; phối hợp, hỗ trợ đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, nghiệp vụ truyền thông về kinh tế tập thể, chuyển đổi số trong nông nghiệp cho cán bộ Hội Nông dân.

## **7. Sở Công Thương**

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai các chương trình, kế hoạch về khuyến công, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các tổ chức kinh tế tập thể ứng dụng máy móc tiên tiến vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, thông tin thị trường, tham gia các nền tảng thương mại điện tử, quảng bá, giới thiệu và kết nối tiêu thụ sản phẩm trong nước và nước ngoài.

## **8. Ban Dân tộc tỉnh**

Phối hợp với Hội Nông dân lồng ghép thực hiện các hoạt động của Đề án trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

## **9. Liên minh Hợp tác xã tỉnh**

Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tuyên truyền, vận động, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án; tư vấn kiện toàn tổ chức, hoạt động hợp tác xã nông nghiệp; hỗ trợ các tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn thành lập tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã.

## **10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội tỉnh**

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hỗ trợ đoàn viên, hội viên, nông dân tham gia, triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo phân công.

## **11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, tùy theo điều kiện của địa phương, giao cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án tại địa phương; bố trí nguồn lực, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp để hỗ trợ Hội Nông dân cùng cấp trên địa bàn triển khai thực hiện.

- Định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn; chỉ đạo các cơ quan trực thuộc phối hợp với Hội Nông dân cùng cấp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam, các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ngành: Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Công Thương; Ban Dân tộc tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: V1, V3;
- Lưu: VT, Kt9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**